TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN QUAN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 02/2019/HNGĐ-ST Ngày: 21-5-2019 V/v Xin ly hôn, tranh chấp nuôi con chung	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Thuật

Bà Lành Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Liên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lành Đức Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 20/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2019 về xin ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phùng Thị Đ. Cư trú tại: Thôn Đ, xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn L. Cư trú tại: Phố P, xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn Phùng Thị Đ trình bày: Chị và anh Hoàng Văn L được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới vào năm 2005, không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Do hoàn cảnh kinh tế khó khăn dẫn đến cuộc sống vợ chồng thường xuyên phát sinh nhiều mâu thuẫn, gia đình không hạnh phúc. Từ năm 2010 đến nay, chị và anh Hoàng Văn L ly thân, không còn sống chung, vợ

chồng không còn thương yêu nhau. Nay tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn anh Hoàng Văn L.

Về con chung: Chị Phùng Thị Đ và anh Hoàng Văn L có một con gái chung tên là Hoàng Phi N, sinh ngày 04/11/2007, hiện nay cháu đang sống với anh Hoàng Văn L. Chị yêu cầu anh Hoàng Văn L trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị không cấp dưỡng nuôi con do hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Về tài sản chung, vay nợ chung: không có.

Tại phiên tòa anh Hoàng Văn L vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại bản tự khai ngày 24/4/2019 và trong đơn xin xét xử vắng mặt ngày 14/5/2019 anh trình bày giữa anh và chị Phùng Thị Đ tổ chức lễ cưới năm 2005, không có đăng ký kết hôn. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, nay chị Phùng Thị Đ xin ly hôn anh nhất trí. Về con chung: anh yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên là Hoàng Phi N sinh ngày 04/11/2007, không yêu cầu chị Phùng Thị Đ cấp dưỡng nuôi con; anh và chị Phùng Thị Đ không có tài sản chung và vay nợ chung.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 22/4/2019 cháu Hoàng Phi N trình bày ý kiến, nguyện vọng nếu bố mẹ ly hôn cháu muốn được sống cùng bố là Hoàng Văn L.

Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải tuy nhiên anh Hoàng Văn L vắng mặt không có lý do nên Tòa án chỉ tiến hành được phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ mà không tiến hành hòa giải được về con chung.

Tình tiết, sự kiện không phải chứng minh: Quan hệ hôn nhân của chị Phùng Thị Đ và anh Hoàng Văn L không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật được hai bên đương sự thừa nhận và có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn tại biên bản xác minh ngày 22/4/2019. Chị Phùng Thị Đ và anh Hoàng Văn L đều có ý kiến giống nhau về con chung, cấp dưỡng nuôi con.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử, Thẩm phán đã tiến hành tố tụng đúng trình tự thủ tục, tiến hành thu thập chứng cứ, hướng dẫn đương sự viết tự khai, lấy lời khai nguyên đơn, con chung, tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ hoà giải, đưa vụ án ra xét xử đúng theo quy định của pháp luật. Quá trình tiến hành tố tụng tại phiên tòa Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng. Bị đơn chưa chấp hành quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Không công nhận chị Phùng Thị Đ và anh Hoàng Văn L là vợ chồng. Giao cháu Hoàng Phi N sinh ngày 04/11/2007 cho anh Hoàng Văn L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi, chị Phùng Thị Đ không

phải cấp dưỡng nuôi con, không xem xét giải quyết về tài sản chung, vay nợ chung do cả hai bên đương sự đều thống nhất không có. Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về tố tụng: Chị Phùng Thị Đ có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn giải quyết việc ly hôn, tranh chấp nuôi con chung. Anh Hoàng Văn L hiện nay cư trú tại phố P, xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn. Bị đơn anh Hoàng Văn L đề nghị xét xử vắng mặt, tại phiên tòa nguyên đơn nhất trí xử vắng mặt bị đơn. Do vậy, căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án: Ngày 04/3/2019 chị Phùng Thị Đ gửi đơn xin ly hôn anh Hoàng Văn L và yêu cầu giải quyết về con chung nên xác định quan hệ pháp luật cần giải quyết là ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị Đ và anh Hoàng Văn L được tổ chức cưới theo phong tục tập quán của địa phương từ năm 2005 trên cơ sở tự nguyện của hai người và được hai bên gia đình công nhận; sau khi cưới anh, chị đã chung sống với nhau nhưng không đi đăng ký kết hôn. Điều này cũng phù hợp với biên bản xác minh ngày 22/4/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện V xác định chị Phùng Thị Đ và anh Hoàng Văn L chung sống như vợ chồng, nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, cuộc sống không hạnh phúc, chị Phùng Thị Đ và anh Hoàng Văn L đã sống ly thân từ năm 2010 đến nay không còn quan tâm đến nhau. Tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: *"Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch.Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý"*. Tại khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: *"Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng..."*. Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa chị Phùng Thị Đ và anh Hoàng Văn L không có đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 vì vậy không được pháp luật công nhận là quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

[5] Về con chung: Trong quá trình giải quyết vụ án chị Phùng Thị Đ, anh Hoàng Văn L đều yêu cầu giao cháu Hoàng Phi N, sinh ngày 04/11/2007 cho anh Hoàng Văn L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tại Biên bản làm

việc ngày 22/4/2019 với Trưởng phố P, xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thể hiện cháu Hoàng Phi N hiện đang sống cùng anh Hoàng Văn L tại địa phương, cháu được đi học, không bị ngược đãi, không bị bạo hành. Hai bên đương sự đều yêu cầu anh Hoàng Văn L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Phi N là phù hợp với cuộc sống, sinh hoạt, học tập và nguyện vọng của cháu, phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 cần xem xét chấp nhận.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Phùng Thị Đ giữ nguyên yêu cầu chị không phải cấp dưỡng nuôi con. Trong đơn xin xét xử vắng mặt anh Hoàng Văn L không có ý kiến gì thêm về cấp dưỡng nuôi con, giữ nguyên ý kiến như trong bản tự khai nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu của các bên đương sự.

[7] Về tài sản chung, vay nợ chung: Hai bên đương sự trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 14, Điều 15, khoản 2 Điều 53, Điều 58, các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Phùng Thị Đ và anh Hoàng Văn L là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Phi N, sinh ngày 04/11/2007 cho anh Hoàng Văn L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị Phùng Thị Đ không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Phùng Thị Đ có quyền đi lại thăm con không ai được ngăn cản. Khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung: không có

4. Về án phí: Chị Phùng Thị Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng chẵn)* sung quỹ Nhà nước. Xác nhận chị Phùng Thị Đ đã

nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2012/03893 ngày 11/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- UBND xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Thị Thu Hường